

Số: **5534** /BHXH-BC

Hà Nội, ngày **22** tháng 12 năm 2011

V/v hướng dẫn khoá sổ và lập báo cáo quyết toán tài chính năm 2011

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Các đơn vị dự toán cấp 3 trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Để thực hiện công tác khoá sổ cuối năm và lập báo cáo quyết toán tài chính năm 2011 đảm bảo chất lượng, đúng quy định, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là BHXH tỉnh), các đơn vị dự toán cấp 3 trực thuộc BHXH Việt Nam một số nội dung cụ thể như sau:

### **I. Khoá sổ và lập báo cáo quyết toán năm 2011**

#### **1. Công tác kiểm kê, đối chiếu cuối ngày 31/12/2011**

1.1. Thực hiện kiểm kê quỹ tiền mặt (đồng Việt Nam, ngoại tệ) đối chiếu giữa tiền mặt tồn quỹ với sổ quỹ tiền mặt và ký xác nhận theo quy định. Lập biên bản kiểm kê quỹ tiền mặt theo mẫu số C34-HD, C35-HD ban hành theo Quyết định số 51/2007/QĐ-BTC ngày 22/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán BHXH, đóng kèm vào báo cáo quyết toán quý IV/2011.

1.2. Thực hiện kiểm soát, đối chiếu và xác nhận số dư các tài khoản tiền gửi đến cuối ngày 31/12/2011 với Ngân hàng, Kho bạc nơi đơn vị mở tài khoản (phải có chữ ký xác nhận, đóng dấu của Ngân hàng, Kho bạc) và đóng kèm báo cáo quyết toán quý IV/2011. Đối với các tài khoản mở tại Kho bạc, lập bản đối chiếu gửi Kho bạc xác nhận. Đối với các tài khoản tiền gửi mở tại hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (NH No&PTNT Việt Nam) thực hiện xác nhận vào mẫu số 02 do Ngân hàng lập theo quy định tại văn bản số 5399/LN-BHXH-NHNo ngày 14/10/2010 của liên ngành BHXH Việt Nam - NH No&PTNT Việt Nam về việc quản lý và sử dụng tài khoản tiền gửi của hệ thống BHXH Việt Nam mở tại hệ thống NHNo&PTNT.

1.3. Đơn đốc thu hồi công nợ, đối chiếu, xác nhận công nợ với các đơn vị liên quan. Tổng hợp công nợ theo từng nội dung (bao gồm nợ phải thu và nợ phải trả) của BHXH cấp huyện, BHXH tỉnh theo mẫu 02/QT-BC đóng cùng báo

cáo quyết toán quý IV/2011; đơn đốc thanh toán các khoản tạm ứng trước ngày 31/12/2011. Đối với các khoản công nợ khó thu hồi, các khoản tạm ứng chưa thanh toán, yêu cầu thuyết minh chi tiết trong báo cáo tài chính.

1.4. Kiểm kê tài sản cố định, dụng cụ lâu bền đang sử dụng, vật tư hàng hoá tồn kho, các ấn chỉ nhận của BHXH Việt Nam chưa sử dụng (phôi bì, tờ rời sổ BHXH, phôi thẻ bảo hiểm y tế). Trường hợp có chênh lệch phải thuyết minh cụ thể, phân tích nguyên nhân và xử lý đưa vào báo cáo quyết toán quý IV/2011.

2. Công tác quyết toán thu BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN).

#### 2.1. Đối chiếu số liệu

BHXH tỉnh thực hiện đối chiếu số liệu thu BHXH, BHYT, BHTN, tiền lãi phạt do chậm đóng (nếu có) trong năm kịp thời giữa các bộ phận nghiệp vụ bao gồm: số đã thu BHXH, BHYT, BHTN do các đơn vị sử dụng lao động, cá nhân đã nộp; số tiền ngân sách nhà nước phải đóng, đã đóng và còn phải đóng hoặc hỗ trợ tiền đóng tương ứng; số ghi thu - ghi chi để thanh toán các chế độ BHXH tại các đơn vị sử dụng lao động; tiền lãi phạt do chậm đóng. Trường hợp có sự chênh lệch về số liệu khi phản ánh cùng một chỉ tiêu giữa các bộ phận nghiệp vụ phải có thuyết minh và báo cáo lãnh đạo đơn vị để kịp thời giải quyết trước khi lập báo cáo quyết toán.

#### 2.2. Hạch toán, quyết toán thu BHXH, BHYT, BHTN

##### 2.2.1. Hạch toán tiền thu

Khi nhận được chứng từ nộp tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN của đơn vị sử dụng lao động, người lao động, cơ quan BHXH thực hiện như sau:

- Đối với chứng từ nộp tiền ghi chi tiết số tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN thì hạch toán số tiền theo từng nội dung trên chứng từ.

- Đối với chứng từ nộp tiền không ghi chi tiết số tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN thì thực hiện hạch toán theo thứ tự như sau:

+ Thu đủ tiền đóng BHYT, kể cả số tiền lãi phát sinh trong thời gian chậm đóng (nếu có).

+ Thu đủ tiền đóng BHTN, kể cả số tiền lãi phát sinh trong thời gian chậm đóng (nếu có).

+ Phần còn lại, hạch toán thu BHXH bắt buộc.

##### 2.2.2. Quyết toán thu BHXH, BHYT, BHTN



- Số thu BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện quyết toán theo số thực thu.

- Số thu BHTN, BHYT quyết toán theo số tiền thực thu của đơn vị sử dụng lao động, người lao động; số tiền ngân sách nhà nước phải đóng hoặc hỗ trợ tiền đóng tương ứng (bao gồm số tiền đã đóng và còn phải đóng); tiền lãi phạt do chậm đóng (nếu có).

- Việc theo dõi và quyết toán số tiền ngân sách nhà nước phải đóng, đã đóng và còn phải đóng hoặc hỗ trợ tiền đóng BHYT, BHTN thực hiện như sau:

+ Đối với số thu BHYT: Định kỳ tổng hợp số thẻ đã phát hành, số thu BHYT của các đối tượng do ngân sách nhà nước đóng hoặc hỗ trợ đóng theo phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của Liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT (ghi cụ thể nhóm đối tượng) gửi cho Sở Tài chính địa phương đề nghị chuyển trả kinh phí ngân sách địa phương hỗ trợ đóng BHYT theo quy định; đồng thời làm căn cứ để hạch toán số phải thu BHYT trong năm và đóng kèm báo cáo quyết toán quý IV/2011.

+ Đối với số thu BHTN: Định kỳ lập biểu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 96/2009/TT-BTC ngày 20/5/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với quỹ BHTN, gửi Sở Tài chính địa phương đề nghị chuyển trả đủ kinh phí phần ngân sách địa phương phải hỗ trợ đóng BHTN, đồng thời làm căn cứ để hạch toán số phải thu BHTN trong năm và lập báo cáo quyết toán thu BHTN với Sở Tài chính phần ngân sách địa phương hỗ trợ (phụ lục 2.1 trang 3) kèm theo công văn này và đóng kèm báo cáo quyết toán quý IV/2011.

- Số tiền lãi thu được do chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHXH tính tổng hợp quyết toán riêng để BHXH Việt Nam phân bổ vào các quỹ tương ứng (phụ lục 2.1 trang 1) kèm theo công văn này.

- Cuối năm sau khi đối chiếu, BHXH các cấp phải mở sổ theo dõi các khoản phải thu về nợ tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN, kể cả tiền lãi phạt do chậm đóng (nếu có) đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm đóng liên quan.

### 2.3. Nộp tiền thu BHXH, BHYT, BHTN

- BHXH các cấp theo dõi chặt chẽ số tiền phát sinh trên các tài khoản tiền gửi thu mở tại Ngân hàng, Kho bạc.

- Đơn đốc các Chi nhánh NHNo&PTNT chuyển kịp thời số tiền trên tài khoản tiền gửi thu đến 31/12/2011 về cấp trên theo đúng quy định tại văn bản

số 5399/LN-BHXH-NHNo. Riêng ngày 31/12/2011 được phép chuyển tiền thu từ tài khoản tiền gửi của cấp dưới về tài khoản tiền gửi của cấp trên nhiều lần để bảo đảm tiền thu chuyển hết về BHXH Việt Nam.

- Kịp thời làm thủ tục chuyển hết số thu tại tài khoản tiền gửi thu mở tại Kho bạc nhà nước đến cuối ngày 31/12/2011 về cấp trên.

### 3. Công tác quyết toán chi BHXH, BHYT, BHTN

#### 3.1. Quyết toán chi BHXH, BHTN

3.1.1. Kiểm tra tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí: chi BHXH từ nguồn ngân sách nhà nước, chi BHXH từ quỹ BHXH bắt buộc, chi BHXH tự nguyện và chi BHTN. Đối chiếu, kiểm tra nội dung chi, tổng hợp chứng từ đảm bảo đúng các loại chế độ và nguồn kinh phí.

3.1.2. Thuyết minh chi tiết điều chỉnh kinh phí, chi tiết kinh phí khác (nếu có)

3.1.3. Tập hợp đầy đủ, kịp thời chứng từ chi ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khoẻ (DS PHSK) sau ốm đau; DS PHSK sau thai sản; DS PHSK sau khi điều trị thương tật, bệnh tật do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của các đơn vị sử dụng lao động đã được xét duyệt, thẩm định để quyết toán trong năm.

3.1.4. Thực hiện chi trả và quyết toán dứt điểm chi trợ cấp khó khăn cho người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH theo Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp khó khăn đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người hưởng lương hưu có mức lương thấp, người hưởng trợ cấp ưu đãi, người có công và hộ nghèo đời sống khó khăn.

3.1.5. Tổng hợp đầy đủ tình hình tiếp nhận quyết định và giải quyết của người hưởng BHTN từ Sở Lao động Thương binh Xã hội hoặc Trung tâm giới thiệu việc làm chuyển đến (tổng hợp lập báo cáo từ 01/01/2011 đến 31/12/2011) theo mẫu số 01/QT-BC.

3.1.6. Kiểm tra, đối chiếu số tiền đóng BHYT cho người hưởng BHXH, BHTN hàng tháng, số tiền phải đóng BHYT của người lao động nghỉ ốm đau và lập báo cáo số tiền đóng BHYT cho người hưởng BHXH, BHTN (phụ lục 2.1 trang 5 kèm theo công văn này).

3.1.7. Đối chiếu, kiểm tra số liệu người hưởng giữa báo cáo tăng, giảm chi BHXH, BHTN hàng tháng (mẫu số 3a-CBH, 3b-CBH) với báo cáo chi lương



hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng (mẫu số 4a-CBH, 4b-CBH). Đề nghị phản ánh đầy đủ số người tăng, giảm hưởng BHTN hàng tháng phát sinh trong năm.

### 3.1.8. Thực hiện tất toán Tài khoản 338 -Thanh toán lệ phí chi trả BHXH

- Năm 2011, không thực hiện trích lệ phí chi trả theo hướng dẫn tại Công văn số 3491/BHXH-BC ngày 23/9/2005 về quy định lệ phí chi. Trường hợp BHXH tỉnh đã thực hiện trích, xử lý như sau:

**Ghi đỏ:** Nợ TK 671 (6712)

Nợ TK 664 (6642)

Nợ TK 3112

Nợ TK 3114

Có TK 338

- Hướng dẫn chuyển số và tất toán Tài khoản 338, trước khi lập báo cáo quyết toán năm 2011 như sau:

+ Trường hợp Tài khoản 338 có số dư bên Nợ, thực hiện kết chuyển số dư sang Tài khoản 661(6612), ghi: Nợ TK 661(6612) - Mục 20, tiểu mục 12

Có TK 338

+ Trường hợp Tài khoản 338 có số dư bên Có, thực hiện kết chuyển số dư sang Tài khoản 461 (4611), ghi: Nợ TK 338

Có TK 461 (4612)

## 3.2. Quyết toán chi khám bệnh, chữa bệnh (KCB) BHYT

### 3.2.1. Đối với cơ sở y tế đăng ký KCB ban đầu theo giá dịch vụ

#### a) Xác định quỹ KCB BHYT

- Quỹ KCB tại cơ sở KCB ban đầu được xác định theo hướng dẫn tại Điểm 2, 3, Mục II, Phần IV Quyết định số 82/QĐ-BHXH ngày 20/1/2010 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam quy định về tổ chức thực hiện hợp đồng KCB, giám định, chi trả chi phí KCB, quản lý và sử dụng quỹ BHYT (sau đây gọi tắt là Quyết định số 82/QĐ-BHXH).

- Kinh phí KCB được sử dụng tại cơ sở KCB ban đầu bao gồm: Quỹ KCB được xác định tại cơ sở KCB sau khi đã khấu trừ phần chi của người bệnh đăng ký ban đầu đã được cơ quan BHXH thanh toán trực tiếp hoặc thanh toán đa tuyến đi nội tỉnh, đi ngoại tỉnh cộng thêm kinh phí thanh toán chi phí KCB của bệnh nhân đa tuyến đến nội tỉnh và ngoại tỉnh.

b) Quyết toán chi phí KCB BHYT tại cơ sở KCB

- Chi phí KCB đưa vào quyết toán là các khoản chi KCB BHYT phát sinh tại cơ sở KCB, gồm: chi KCB của người bệnh BHYT đăng ký KCB ban đầu; chi KCB của bệnh nhân nội tỉnh đến hoặc ngoại tỉnh đến.

- BHXH các cấp thực hiện quyết toán với cơ sở KCB theo chi phí KCB thực tế đã thẩm định. Trường hợp cơ sở KCB ban đầu chi vượt kinh phí KCB được sử dụng, BHXH tỉnh thực hiện điều tiết, bổ sung từ 5% kinh phí KCB còn lại đối với cơ sở KCB chỉ thực hiện KCB ngoại trú hoặc từ 10% kinh phí KCB còn lại đối với cơ sở KCB thực hiện KCB ngoại trú và nội trú.

- Trường hợp quỹ KCB tại các cơ sở KCB ban đầu không đủ để thanh toán chi phí KCB của người có thẻ BHYT thì BHXH tỉnh cân đối điều tiết để thanh toán bổ sung trong phạm vi quỹ KCB BHYT được sử dụng tại tỉnh.

3.2.2. Đối với cơ sở y tế đăng ký KCB ban đầu thanh toán theo định suất

a) Xác định quỹ KCB định suất

- Quỹ KCB định suất tại cơ sở KCB bao gồm nguồn kinh phí được xác định theo quy định tại Điểm 4 Mục II Phần IV Quyết định số 82/QĐ-BHXH, Mục 3 Công văn 1267/BHXH-CSYT ngày 5/4/2011 về việc ký hợp đồng KCB BHYT thanh toán theo định suất năm 2011, Điểm 4.1, Mục 4 Công văn số 3327/BHXH-CSYT ngày 11/8/2011 về việc hướng dẫn nghiệp vụ giám định, thanh toán chi phí KCB BHYT sau giao ban năm 2011 và phần kết dư quỹ định suất của cơ sở KCB năm trước được chuyển sang năm sau.

- Kinh phí được sử dụng tại cơ sở KCB ban đầu thanh toán theo định suất bao gồm: Quỹ định suất được xác định tại cơ sở KCB sau khi đã khấu trừ phần chi trong quỹ định suất của người bệnh đăng ký ban đầu đã được cơ quan BHXH thanh toán trực tiếp hoặc thanh toán đa tuyến đi nội tỉnh, đi ngoại tỉnh; cộng thêm kinh phí thanh toán các khoản chi ngoài định suất phát sinh tại cơ sở KCB và kinh phí thanh toán chi KCB của bệnh nhân đa tuyến đến.

b) Quyết toán chi phí KCB

Kết thúc năm tài chính, cơ quan BHXH xác định quỹ định suất thực tế được sử dụng trong năm tại cơ sở KCB để quyết toán. Các khoản chi trong định suất không vượt quá quỹ định suất được sử dụng tại cơ sở KCB.



- Trường hợp quỹ định suất có kết dư thì cơ quan BHXH quyết toán cho cơ sở KCB phần kết dư nhưng tối đa không quá 20% quỹ định suất; phần còn lại tính vào quỹ KCB BHYT năm sau của cơ sở KCB.

- Trường hợp quỹ định suất thiếu hụt:

+ Nếu do nguyên nhân khách quan như tăng tần suất KCB, áp dụng dịch vụ kỹ thuật mới có chi phí lớn thì BHXH các cấp xem xét và thanh toán tối thiểu 60% chi phí vượt quỹ;

+ Nếu do nguyên nhân bất khả kháng như dịch bệnh bùng phát, tỷ lệ người mắc bệnh nặng, chi phí lớn quá cao so với dự kiến ban đầu thì BHXH tỉnh thống nhất với Sở Y tế xem xét, thanh toán bổ sung cho cơ sở KCB.

- Các khoản chi ngoài định suất được quyết toán theo chi phí KCB thực tế.

- Chi KCB đa tuyến đến của tuyến huyện được quyết toán theo chi phí KCB thực tế. Riêng các cơ sở KCB tuyến tỉnh trở lên chi đa tuyến đến được quyết toán không vượt quá tổng mức thanh toán đa tuyến đến được xác định trong năm.

3.2.3. Quyết toán chi chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBD) tại trường học

- Kết thúc năm tài chính, BHXH tỉnh căn cứ số thực trích kinh phí CSSKBD cho y tế trường học của học sinh, sinh viên (HSSV) đã phát hành thẻ BHYT để quyết toán trừ vào quỹ KCB BHYT của tỉnh. Đối với kinh phí CSSKBD cho HSSV không thuộc BHXH tỉnh phát thẻ BHYT đang học tập tại nhà trường lập vào mẫu số 09/QT-CSYT gửi về BHXH Việt Nam (Ban Thực hiện chính sách BHYT) trước ngày 10/01/2012 để thông báo đa tuyến cho BHXH các tỉnh phát hành thẻ.

- Quyết toán chi CSSKBD tại trường học: Căn cứ quỹ KCB của HSSV có thẻ BHYT đang theo học tại nhà trường để xác định kinh phí CSSKBD tại nhà trường và thực hiện trích, quyết toán bằng 12% của quỹ KCB của HSSV có thẻ BHYT; chuyển kinh phí cho nhà trường để thực hiện công tác CSSKBD cho HSSV và tổng hợp vào quyết toán chi phí KCB BHYT của tỉnh.

Đối với số kinh phí CSSKBD của năm 2010 đã tạm ứng cho nhà trường nhưng chưa đề nghị quyết toán thì tổng hợp và đề nghị quyết toán trong năm 2011 (thuyết minh chi tiết trong báo cáo quyết toán).

- Nhà trường có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí này để thực hiện CSSKBĐ cho HSSV theo quy định tại Thông tư số 14/2007/TT-BTC ngày 08/3/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trong các trường học.

Đồng thời BHXH các tỉnh mở thêm tài khoản ngoài bảng (sẽ có văn bản hướng dẫn riêng) để theo dõi tình hình chi CSSKBĐ của các trường học.

#### 3.2.4. Thanh toán đa tuyến

- Việc thanh toán đa tuyến thực hiện theo quy định tại Mục IV, Phần V Quyết định số 82/QĐ-BHXH, Công văn số 2065/BHXH-CSYT ngày 21/5/2010 và Điểm 3 Công văn số 5488/BHXH-CSYT ngày 15/12/2010 của BHXH Việt Nam.

- Đa tuyến đến là số chi phí KCB BHYT phát sinh trong năm.

- Đa tuyến đi gồm số chi phí KCB BHYT của quý IV/2010 và chi phí phát sinh đến hết quý III/2011 đã được BHXH Việt Nam thông báo hàng quý, riêng quý IV/2011 tạm tính theo số liệu đa tuyến đến của BHXH tỉnh gửi BHXH Việt Nam (BHXH Việt Nam sẽ có thông báo đa tuyến đi bằng văn bản cho BHXH tỉnh).

#### 3.2.5. Xác định chi phí khám chữa bệnh và kinh phí kết dư tại tỉnh

##### a) Kết thúc năm tài chính

- Đối với các cơ sở KCB: Cơ quan BHXH xác định quỹ KCB của cơ sở KCB theo mệnh giá thẻ bình quân, theo nhóm thẻ và số thẻ tương ứng đăng ký tại cơ sở KCB để quyết toán chi phí KCB theo quỹ được sử dụng.

- Đối với BHXH tỉnh: Căn cứ kinh phí KCB BHYT thực tế được sử dụng trong năm và chi phí KCB BHYT đã thanh toán với cơ sở KCB, BHXH tỉnh có trách nhiệm thực hiện quyết toán năm với các cơ sở KCB ban đầu và cân đối nguồn kinh phí KCB BHYT trong toàn tỉnh.

##### b) Xác định quỹ KCB do tỉnh quản lý

- Xác định số thu BHYT: Số thu BHYT được sử dụng trong năm là tổng số tiền thực thu BHYT tương ứng với giá trị sử dụng của thẻ BHYT trong năm, bao gồm các khoản sau:

- + Số tiền thực đóng của người tham gia BHYT và người sử dụng lao động;
- + Số tiền thực đóng BHYT từ ngân sách nhà nước và số còn phải đóng;



+ Số tiền đóng BHYT từ quỹ BHXH cho các đối tượng hưởng chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp hàng tháng (Biểu số 05-CBH - báo cáo số tiền phải đóng BHYT của người hưởng BHXH, BHTN hàng tháng);

- Quỹ KCB BHYT: BHXH tỉnh được sử dụng trong năm bằng 90% tổng số tiền thu BHYT được sử dụng theo quy định nêu trên sau khi đã trừ chi phí đa tuyến đi ngoại tỉnh.

### 3.2.6. Quyết toán chi phí KCB BHYT của BHXH tỉnh

a) Chi phí KCB BHYT của người có thẻ BHYT do BHXH tỉnh phát hành thẻ, bao gồm:

- + Chi phí KCB BHYT đã thanh toán tại các cơ sở KCB BHYT trong tỉnh;
- + Chi phí thanh toán trực tiếp;
- + Số trích CSSKBD tại trường học;
- + Chi phí KCB BHYT trẻ em dưới 6 tuổi chưa có thẻ BHYT;
- + Khoản chi KCB năm trước chưa quyết toán được quyết toán năm nay;
- + Chi kết dư quỹ định suất trong năm được để lại cơ sở KCB.

b) Chi phí KCB BHYT của người có thẻ BHYT do BHXH tỉnh khác phát hành thẻ (đa tuyến ngoại tỉnh đến), bao gồm các khoản chi:

- + Chi phí KCB BHYT đã thẩm định và thanh toán tại các cơ sở KCB BHYT;
- + Chi phí thanh toán trực tiếp;
- + Chi CSSKBD của học sinh, sinh viên do tỉnh khác phát hành thẻ.

### 3.2.7. Xác định kết dư quỹ KCB BHYT tại BHXH tỉnh

Kết dư quỹ KCB BHYT = Quỹ KCB BHYT được sử dụng tại tỉnh - Chi phí KCB BHYT toàn tỉnh

*Trong đó:*

+ *Quỹ KCB được sử dụng tại tỉnh quy định tại Điểm b, Khoản 3.2.5, Mục 3.2 nêu trên.*

+ *Chi phí KCB BHYT toàn tỉnh quy định tại Điểm a, Khoản 3.2.6, Mục 3.2 nêu trên.*

3.2.8. Trường hợp quỹ KCB BHYT được sử dụng tại BHXH tỉnh sau khi cân đối với chi phí KCB trong năm không đủ để bổ sung thanh toán cho cơ sở KCB ban đầu thì cuối năm tổng hợp báo cáo BHXH Việt Nam.

3.3. Các đơn vị khẩn trương thực hiện thanh, quyết toán chi phí KCB BHYT năm 2011 và thực hiện thanh lý hợp đồng KCB với các cơ sở KCB.

3.4. Kiểm tra tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí chi KCB BHYT

Đối chiếu, thống nhất số liệu giữa phòng Kế hoạch Tài chính và phòng Giám định chi về số liệu quyết toán chi KCB BHYT năm 2011 (lưu ý đối chiếu số liệu thông báo đa tuyến ngoại tỉnh trong năm bao gồm: số liệu của quý IV/2010 và số liệu của quý I, II, III/2011).

3.5. Để phục vụ công tác thẩm định quyết toán chi phí KCB BHYT năm 2011 và đáp ứng được yêu cầu thuyết minh số liệu báo cáo quyết toán tài chính toàn Ngành, đề nghị BHXH tỉnh lập đầy đủ các mẫu biểu sau: mẫu số 04/QT-CSYT, mẫu số 05/QT-CSYT, mẫu số 06/QT-CSYT, mẫu số 07/QT-CSYT, mẫu số 08/QT-CSYT, mẫu số 09/QT-CSYT, mẫu số 10/QT-CSYT và mẫu 15/BHYT kèm theo công văn này.

4. Về sử dụng tiền lãi không kỳ hạn

- Tiền lãi không kỳ hạn phát sinh trên các tài khoản tiền gửi (tiền gửi thu BHXH, chi BHXH, chi xây dựng cơ bản) mở tại các Chi nhánh NHNo&PTNT; Kho bạc nhà nước các cấp; Ngân hàng Phát triển, BHXH tỉnh thực hiện nộp toàn bộ về BHXH Việt Nam.

- Đối với tiền lãi phát sinh trên tài khoản tiền gửi chi quản lý bộ máy năm 2011, được bổ sung tăng nguồn kinh phí quản lý bộ máy. Trường hợp trong năm đơn vị đã nộp về BHXH Việt Nam, đề nghị BHXH tỉnh và các đơn vị dự toán cấp 3 trực thuộc BHXH Việt Nam báo cáo BHXH Việt Nam để xử lý.

5. Đối với tài sản cố định và công cụ, dụng cụ lâu bền đang sử dụng

5.1. Đối chiếu, kiểm tra số liệu giữa báo cáo tăng, giảm tài sản cố định với báo cáo quyết toán tài chính. Lập Báo cáo tình hình tăng giảm tài sản cố định - mẫu số B04-BH ban hành theo Quyết định số 51/2007/QĐ-BTC ngày 22/6/2007, đóng vào báo cáo quyết toán quý IV/2011 theo đúng quy định.

5.2. Thực hiện tính hao mòn tài sản cố định theo quy định tại Quyết định số 32/2008/QĐ-BTC ngày 29/5/2008 của Bộ Tài chính ban hành chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước.

5.3. Căn cứ vào tình hình sử dụng tài sản và thực trạng của tài sản không còn sử dụng được, các đơn vị thành lập hội đồng thanh lý tài sản để xử lý. Số



tiền thu được do thanh lý tài sản trong năm, sau khi trừ các khoản chi để phục vụ cho công tác thanh lý tài sản theo quy định, số còn lại nộp về BHXH Việt Nam trước khi khoá sổ lập báo cáo quyết toán năm 2011. Lập Báo cáo tình hình thanh lý tài sản theo mẫu số 03/QT-BC theo công văn này.

#### 5.4. Hạch toán giá trị quyền sử dụng đất

Hạch toán đầy đủ giá trị quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP về việc xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất và hướng dẫn tại Công văn số 4267/BHXH-KHTC ngày 17/11/2006 của BHXH Việt Nam về việc tính giá trị quyền sử dụng vào giá trị tài sản theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP, BHXH tỉnh khẩn trương đề nghị các cơ quan, ban ngành chức năng tại địa phương để xác định đầy đủ, kịp thời giá trị quyền sử dụng đất trên cơ sở diện tích đất và giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định đối với các cơ sở nhà, đất chưa được xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP. Yêu cầu BHXH tỉnh hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước.

5.5. Theo dõi, phản ánh đầy đủ giá trị công cụ, dụng cụ vào các tài khoản ngoài bảng: Tài khoản 005 - Dụng cụ lâu bền đang sử dụng; Tài khoản 006 - Phôi sổ BHXH, thẻ bảo hiểm y tế theo đúng quy định của chế độ kế toán.

#### 6. Về xây dựng cơ bản

- Đối với các khoản kinh phí xây dựng cơ bản (XDCB) đã được BHXH Việt Nam cấp tạm ứng từ năm 2009 trở về trước, yêu cầu đơn vị khẩn trương làm các thủ tục hoàn tạm ứng trước ngày 31/12/2011.

- Đối với nguồn kinh phí XDCB được sử dụng và quyết toán trong năm 2011, đơn vị lập báo cáo theo phụ lục số 2.4 trang 2 kèm theo công văn này.

#### 7. Về chi quản lý bộ máy

7.1. Căn cứ nguồn kinh phí được sử dụng trong năm (bao gồm: kinh phí năm trước chuyển sang, kinh phí được giao dự toán trong năm và kinh phí khác), các đơn vị chủ động sắp xếp, bố trí các nhiệm vụ chi để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao và thực hiện các biện pháp tiết kiệm kinh phí để bổ

sung thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định.

7.2. Nội dung chi quản lý bộ máy và trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện theo Công văn số 5238/BHXH-BC ngày 06 tháng 12 năm 2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn tạm thời một số quy định đối với chi quản lý bộ máy cho các đơn vị thuộc hệ thống BHXH Việt Nam. *Lưu ý kiểm tra các nội dung chi đã tập hợp vào các Mục, Tiểu mục cho phù hợp như: chi khen thưởng, phúc lợi tập thể, chi tuyên truyền, lệ phí chuyển tiền, mua sách báo, tạp chí của Ngành, các khoản chi khác, tránh việc nhầm lẫn hoặc hạch toán không đúng nội dung chi.*

7.3. Từ năm 2011 thực hiện quyết toán các nội dung chi theo Thông tư số 134/2011/TT-BTC ngày 30/9/2011 của Bộ Tài chính “Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 04/2011/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý tài chính đối với Bảo hiểm xã hội Việt Nam” vì vậy, cuối năm 2011 sau khi lập xong Báo cáo tổng hợp tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí chi quản lý bộ máy (Mẫu số B02b- BH) năm 2011, các đơn vị thực hiện chuyển nội dung chi quản lý bộ máy từ mục lục chi quản lý bộ máy của hệ thống BHXH Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1258/QĐ ngày 26/9/2007 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam sang tương ứng với các Tiểu nhóm, Mục, Tiểu mục theo hệ thống mục lục ngân sách theo phụ lục số 2.4 (trang 1) kèm theo công văn này.

8. Về thực hiện kết luận và kiến nghị của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán, Tài chính và các Đoàn kiểm tra của BHXH Việt Nam.

8.1. BHXH tỉnh căn cứ vào kết luận, kiến nghị của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán, Tài chính và kết luận kiểm tra của BHXH Việt Nam, thực hiện xử lý dứt điểm các khoản phải thu nộp ngân sách nhà nước; thu hoàn quỹ BHXH, BHYT; các khoản thu hồi của cá nhân và các khoản phải điều chỉnh quyết toán.

8.2. Yêu cầu BHXH tỉnh báo cáo cụ thể vào thuyết minh báo cáo quyết toán tài chính việc thực hiện kết luận và kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán, tài chính và của BHXH Việt Nam, đồng thời lập báo cáo theo phụ lục số 2.5 kèm theo Công văn này.

9. Về thanh, quyết toán các đề tài, đề án nghiên cứu khoa học



- Kinh phí của đề tài, dự án khoa học được phân bổ và giao thực hiện của năm nào phải được quyết toán theo niên độ ngân sách năm đó theo đúng quy định hiện hành.

- Đối với các đề tài, dự án thực hiện trong nhiều năm thì chủ nhiệm đề tài, dự án phải thực hiện quyết toán hàng năm theo niên độ ngân sách đối với số kinh phí thực nhận và thực chi, kinh phí quyết toán hàng năm phải phù hợp với khối lượng công việc đã thực hiện. Khi kết thúc đề tài, dự án thì tổng hợp lũy kế quyết toán từ năm đầu thực hiện đến năm báo cáo.

- Quyết toán kinh phí của đề tài, dự án phải căn cứ kết quả của từng nội dung nghiên cứu khoa học đã được Hội đồng khoa học Ngành, chủ nhiệm đề tài, dự án và Viện trưởng Viện Khoa học BHHX công nhận bằng văn bản đạt yêu cầu trở lên. Trường hợp các đề tài, dự án không hoàn thành, thực hiện quyết toán theo quy định tại Điều 11, Khoản II Thông tư liên tịch số 93/2006/TTLT-BTC-BKHCN.

- Đối với các đề tài, dự án kéo dài quá thời gian quy định phải xác định cụ thể nguyên nhân trình Hội đồng khoa học Ngành, trường hợp được chấp thuận thực hiện tiếp thì tiến hành thanh quyết toán như đối với các đề tài, dự án dở dang, trường hợp không được chấp thuận thực hiện thanh quyết toán như trường hợp các đề tài, dự án không hoàn thành.

#### 10. kê khai, nộp, quyết toán thuế thu nhập cá nhân

Các đơn vị thực việc kê khai, nộp, quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2011 cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị theo đúng quy định hiện hành.

#### 11. Lập Bảng tổng hợp cân đối tài khoản

Để tổng hợp số liệu về tài sản, nguồn vốn của toàn Ngành phục vụ công tác quản lý, yêu cầu BHHX tỉnh tổng hợp số liệu toàn tỉnh (chi tiết cấp huyện, cấp tỉnh) và lập Bảng tổng hợp cân đối tài khoản năm 2011 (theo phần mềm kế toán phiên bản ngày 30/8/2011), gửi BHHX Việt Nam cùng báo cáo quyết toán quý IV/2011.

#### 12. Chính lý quyết toán và xử lý kinh phí còn dư

- Để việc lập báo cáo quyết toán được kịp thời, chính xác, các đơn vị được chính lý quyết toán đến hết 31/01/2012.

- Đối với nguồn kinh phí chi quản lý bộ máy bố trí cho các nhiệm vụ trong năm 2011 nhưng đến cuối năm chưa sử dụng được chuyển sang năm sau sử dụng, yêu cầu thuyết minh chi tiết nội dung, nhiệm vụ còn phải thực hiện hoặc

đang thực hiện dở dang trong Báo cáo quyết toán tài chính quý IV/2011. Trường hợp đơn vị không có thuyết minh cụ thể BHXH Việt Nam sẽ giảm trừ vào dự toán năm sau.

### 13. Thuyết minh Báo cáo quyết toán tài chính

Để có cơ sở kiểm tra, đánh giá chất lượng báo cáo quyết toán tài chính năm 2011 và phục vụ công tác thẩm định, xét duyệt quyết toán, yêu cầu các đơn vị cần thuyết minh chi tiết một số nội dung như sau:

13.1. Phân tích nguyên nhân tăng, giảm chỉ tiêu thu, chi so với dự toán được giao (nguyên nhân chủ quan, khách quan làm tăng, giảm số thu, số chi).

13.2. Phân tích số dư của từng nguồn kinh phí chuyển sang năm sau; số liệu vật tư, hàng hoá, tồn kho cuối ngày 31/12/2011. Phân loại vật tư, hàng hoá tồn kho và các kiến nghị xử lý (nếu có).

13.3. Phân tích cụ thể nội dung chi tiền lương, phụ cấp lương bao gồm: tiền lương chính, tiền lương bổ sung trong đó: số thực chi lương bổ sung của năm 2011, số chi lương bổ sung của các năm trước vào năm 2011 và số chưa chi còn được chi đã tổng hợp quyết toán vào tiểu mục lương bổ sung năm 2011.

13.4. Phân tích chi tiết số tiền đã chuyển về BHXH Việt Nam từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2011:

- Trong đó:
- Tiền thu BHXH, BHYT, BHTN;
  - Tiền lãi phạt chậm nộp BHXH, BHYT và BHTN;
  - Tiền lãi phát sinh trên các tài khoản;
  - Tiền thu thanh lý tài sản cố định;
  - Các khoản nộp khác (nếu có);

13.5. Thuyết minh một số tồn tại, vướng mắc về công tác quản lý tài chính qua việc thẩm định, xét duyệt quyết toán quý, năm và công tác kiểm tra. Đề xuất biện pháp xử lý và giải quyết.

13.6. Đối với các đơn vị khi thực hiện chuyển số dư nhận bàn giao bảo hiểm y tế, đến nay có sự chênh lệch số dư giữa các tài khoản thu BHXH, chi BHXH và số dư tại ngân hàng, kho bạc, yêu cầu báo cáo chi tiết về BHXH Việt Nam để xử lý dứt điểm.

### 14. Đóng báo cáo quyết toán



Yêu cầu BHXH tỉnh, đơn vị dự toán cấp 3 trực thuộc BHXH Việt Nam lập danh mục và đóng đầy đủ biểu mẫu báo cáo theo quy định và biểu mẫu kèm theo công văn này vào Báo cáo quyết toán quý IV/2011;

## **II. Về công tác thẩm định, xét duyệt quyết toán**

### **1. Thời hạn nộp báo cáo quyết toán năm 2011**

- BHXH cấp huyện nộp báo cáo quyết toán cho BHXH tỉnh chậm nhất trước ngày 15/02/2012.

- BHXH tỉnh nộp báo cáo quyết toán cho BHXH Việt Nam chậm nhất trước ngày 05/3/2012, riêng BHXH thành phố Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, BHXH tỉnh Nghệ An, Thanh Hoá trước ngày 15/3/2012.

### **2. Tổ chức thẩm định, xét duyệt quyết toán**

- BHXH tỉnh tổ chức xét duyệt quyết toán đối với BHXH cấp huyện theo hướng dẫn tại văn bản số 3667/BHXH-KHTC ngày 02/10/2007 của BHXH Việt Nam.

- BHXH Việt Nam tổ chức xét duyệt quyết toán đối với các đơn vị dự toán cấp 3 trực thuộc BHXH Việt Nam và thẩm định quyết toán đối với BHXH tỉnh (kế hoạch cụ thể sẽ thông báo cho các đơn vị sau).

### **3. Lập số liệu quyết toán**

- BHXH tỉnh, đơn vị dự toán cấp 3 trực thuộc BHXH Việt Nam căn cứ các báo cáo nghiệp vụ và báo cáo quyết toán quý IV/2011 để lập số liệu đề nghị quyết toán vào các phụ lục, biểu mẫu kèm theo Công văn này (hoặc lấy mẫu biên bản tại địa chỉ: <http://www.baohiemxahoi.gov.vn>) và gửi về Ban Chi qua địa chỉ thư điện tử [banchibhxxh@vss.gov.vn](mailto:banchibhxxh@vss.gov.vn) Số liệu tại các phụ lục, biểu mẫu phải đảm bảo khớp đúng giữa chi tiết, tổng hợp và được đối chiếu trên Bảng cân đối tài khoản quý IV/2011.

- Khi lập số liệu đề nghị quyết toán, trường hợp các biểu mẫu, phụ lục chưa phản ánh đủ nội dung nghiệp vụ phát sinh, đơn vị lập bổ sung và thuyết minh ở cuối mỗi phụ lục, biểu mẫu.

- Để đảm bảo thời gian lập Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2011 của BHXH Việt Nam. Yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh chỉ đạo các phòng chức năng hoàn thành số liệu Biên Bản thẩm định quyết toán tài chính và các mẫu biểu phục vụ công tác thẩm định quyết toán tài chính năm 2011 gửi về BHXH Việt

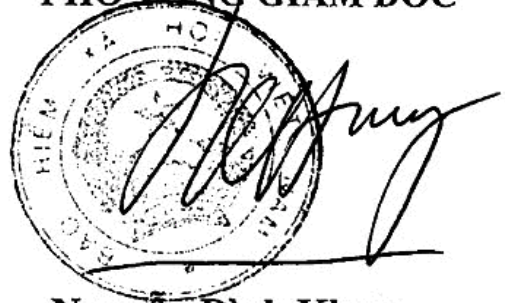
Nam cùng báo cáo quyết toán năm 2011. Trường hợp đơn vị không hoàn thành đúng thời gian quy định phải có văn bản báo cáo Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về BHXH Việt Nam để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng quản lý BHXH VN (để b/c);
- Tổng Giám đốc, các phó TGD;
- Các Ban thuộc BHXH VN;
- Website BHXH VN;
- Lưu VT, BC (04 bản).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đình Khương**